

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

# **DỰ ÁN**

## **ĐẦU TƯ XƯỞNG GIA CÔNG SẢN XUẤT KINH DOANH PHỤ KIỆN GIÀY DÉP DA**

**Chủ đầu tư:**

**CÔNG TY TNHH PHONG VIỆT VIỆT NAM**

**Địa điểm xây dựng:  
Bình**

**Phố Me, Thị trấn Me, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh**

**Năm 2021**

# CHƯƠNG I

## KHÁI QUÁT CHUNG VỀ DỰ ÁN

### 1. Tên dự án

**“Dự án đầu tư Xưởng gia công sản xuất kinh doanh phụ kiện giày dép da”**

### 2. Thông tin về Chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư: Công ty TNHH Phong Việt Việt Nam
- Địa chỉ: Phố Me, Thị trấn Me, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình
- Giấy phép đăng ký thành lập doanh nghiệp số 2700926671 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Bình cấp, đăng ký lần đầu ngày 19/03/2021.

- Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Mai Công Tài; chức danh: Giám đốc; sinh ngày 09/05/1982; dân tộc kinh; số chứng thực cá nhân 171882836 nơi cấp Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 18/02/2014; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 50, ngách 01/245, đường Nguyễn Công Trứ, ;phố Ngọc Xuân, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình; chỗ ở hiện nay: Số nhà 50, ngách 01/245, đường Nguyễn Công Trứ, ;phố Ngọc Xuân, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình.

- Vốn điều lệ: 2.000.000.000 đồng (*Hai tỷ đồng./.*).

### 3. Địa điểm xây dựng:

Dự án đầu tư Xưởng gia công sản xuất kinh doanh phụ kiện giày dép da tại thửa đất số 1299 tờ bản đồ số 12 tại phố Me, thị trấn Me, huyện Gia Viễn, thành phố Ninh Bình với tổng diện tích thửa đất là 1177 m<sup>2</sup>.

Phạm vi, ranh giới:

- Phía Bắc: Giáp với đường tỉnh lộ ĐT477B.
- Phía Nam: Giáp với núi đá.
- Phía Đông và phía Tây: Giáp với khu đất liền kề.

### 4. Hình thức sử dụng đất: Thuê đất trả tiền thuê hàng năm

### 5. Mục tiêu dự án:

Xưởng gia công sản xuất kinh doanh phụ kiện giày dép da được đầu tư với mục tiêu phục vụ thị trường sản xuất giày dép trong và ngoài nước; tạo thêm việc làm cho lao động địa phương, tăng thêm nguồn thu cho Công ty, đóng góp vào ngân sách địa phương, góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội trên địa bàn. Đồng thời, Công ty cũng thực hiện nghiêm túc các nội dung, quy định của pháp luật về

bảo vệ môi trường có liên quan trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đảm bảo phát triển kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường.

- Công suất hoạt động: Năm thứ nhất đạt 70% công suất thiết kế; năm thứ 2 đạt 80% công suất thiết kế; năm thứ 3 đạt 90% công suất thiết kế; năm thứ 4 trở đi đạt 100% công suất.

**6. Quy mô công suất của dự án:** Sản xuất tám lót giày 2 triệu sản phẩm/năm

**7. Thời hạn xin thuê đất: 10 năm** kể từ ngày 15/04/2021 đến hết ngày 14/04/2031.

**8. Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2021-2031

**9. Tổng vốn đầu tư:** 15.000.000.000 đồng

## **CHƯƠNG II**

### **SỰ CẦN THIẾT PHẢI ĐẦU TƯ**

#### **1. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ.**

- Luật Xây dựng (Luật số 61/2020/QH 14 thông qua ngày 17/6/2020);
- Luật Đầu tư (Luật số 62/2020/QH 14 thông qua ngày 17/6/2020);
- Luật Bảo vệ môi trường (Luật số 72/2022/QH14 thông qua ngày 10/01/2022)
- Căn cứ Nghị định 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ về hướng dẫn một số điều của Luật Đầu tư;
- Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 05 năm 2015 của Chính phủ quy định một số nội dung về Quy hoạch xây dựng;
- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình ;
- Nghị định 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 04 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.
- Nghị định 68/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ về việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ ngày 15/5/2014 quy định chi tiết một số điều của Luật đất đai ;
- Thông tư 09/2019/TT-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ xây dựng về việc hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Thông tư 16/2019/TT-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ xây dựng về việc hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;
- Quyết định số 65/QĐ-BXD ngày 20/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố Tập suất vốn đầu tư xây dựng công trình năm 2020;
- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 1 năm 2022 của Chính Phủ về việc Quy định chi tiết một số điều của luật bảo vệ môi trường.
- Các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan;

## **2. SỰ CẦN THIẾT PHẢI ĐẦU TƯ.**

Hiện nay, số lượng doanh nghiệp da - giày tại Việt Nam vào khoảng trên 1.700 doanh nghiệp, trong đó doanh nghiệp nội địa chiếm tỷ lệ 80 - 90% tổng số doanh nghiệp da - giày trong cả nước nhưng hầu hết đều là các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Số lượng doanh nghiệp da - giày FDI tuy chỉ chiếm hơn 10% nhưng kim ngạch xuất khẩu của các doanh nghiệp này lại chiếm đến 70 - 80% tổng kim ngạch xuất khẩu ngành da - giày Việt Nam.

Theo số liệu thống kê từ Tổng cục Hải quan, kim ngạch xuất khẩu giày dép các loại của Việt Nam trong giai đoạn 2016 - 2020 tăng trưởng bình quân là 7%/năm. Kim ngạch xuất khẩu hàng giày dép tăng liên tục trong giai đoạn 2016 - 2019. Năm 2020, do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, xuất khẩu hàng giày dép các loại đạt 16,8 tỷ USD, giảm 8% so với năm 2019, nhưng tăng 29,2% so với năm 2016.

Trong nửa đầu năm 2021, kim ngạch xuất khẩu hàng giày dép của Việt Nam đạt 10,4 tỷ USD, tăng 27,7% so với cùng kỳ năm 2020. Giày dép là một trong những ngành có kim ngạch xuất khẩu cao của Việt Nam, nhưng kim ngạch xuất khẩu chủ yếu là các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp trong nước vẫn thấp hơn so với các doanh nghiệp FDI trong phân khúc xuất khẩu. Năm 2020, các doanh nghiệp trong nước mới chỉ chiếm 21,1% tổng kim ngạch xuất khẩu giày dép của Việt Nam, trong khi 78,9% vẫn do các doanh nghiệp FDI đảm nhận. Đó là do đa số các doanh nghiệp da - giày là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, chưa có đủ nguồn lực để tiếp cận và tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Các doanh nghiệp da - giày nội địa chủ yếu hoạt động theo hình thức hộ gia đình, nhân lực được đào tạo cơ bản, chính quy vô cùng khan hiếm, dẫn đến việc quản lý sản xuất yếu, kém; việc áp dụng và làm chủ các tiến bộ khoa học kỹ thuật tiên tiến còn hạn chế khiến năng suất thấp, chất lượng sản phẩm không ổn định; do đòi hỏi về nhân sự thiết kế trong ngành rất cao, vừa phải có năng lực chuyên môn thiết kế vừa phải có chuyên môn ngành da - giày.

Về nguyên phụ liệu, theo số liệu của LEFASO hiện nay có tới 85% doanh nghiệp da - giày hạn chế về vốn, kỹ thuật và công nghệ, không chủ động được nguồn nguyên phụ liệu. Trong cơ cấu giá thành sản phẩm giày dép thì nguyên phụ liệu chiếm tới 68-75% nhưng các doanh nghiệp nội địa đang phụ thuộc vào nguồn nhập khẩu đến 80%. Máy móc, thiết bị đa phần nhập khẩu, hiện đã cũ và lạc hậu; linh, phụ kiện thay thế khan hiếm, trình độ tay nghề kỹ thuật sửa chữa không cao dẫn đến tính chính xác của máy móc, thiết bị giảm đáng kể kéo theo chất lượng thành phẩm cũng chỉ đạt ở mức TB, thấp.

Dự án đầu tư Xưởng gia công sản xuất kinh doanh phụ kiện giày dép da của Công ty TNHH Phong Việt Việt Nam tại Phố Me, thị trấn Me, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình được đầu tư với trang thiết bị hiện đại, công nghệ tiên tiến được áp dụng để sản xuất phụ kiện giày da (chủ yếu là sản xuất tấm lót giày), do đó là hết sức cần thiết. Công ty đi vào hoạt động sẽ là nhà cung cấp nguyên phụ liệu giày da, phục vụ thị trường sản xuất giày dép trong nước nói chung và của tỉnh Ninh Bình nói riêng. Đồng thời tạo thêm việc làm cho lao động địa phương, tăng thêm nguồn lợi ích kinh tế cho Công ty, đóng góp vào ngân sách địa phương, góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội trên địa bàn.

Công ty TNHH Phong Việt Việt Nam được phòng Đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Bình cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2700926671 lần đầu ngày 19/03/2021.

### **3. Cơ sở lựa chọn phương án đầu tư:**

- Địa điểm thuê đất là rất phù hợp và thuận lợi để triển khai dự án:
- Phù hợp với quy hoạch và định hướng đầu tư của địa phương, không ảnh hưởng tới các điều kiện về đô thị, không nằm trong khu vực danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, không ảnh hưởng tới đời sống, tập quán của khu dân cư, không ảnh hưởng tới an ninh quốc phòng và môi trường sinh thái.
- Vị trí dự án nằm tiếp giáp với đường giao thông nên rất thuận lợi về giao thông đi lại và vận chuyển nguyên vật liệu.
- Xung quanh khu vực dự án, có nguồn nhân công lao động dồi dào thuận lợi cho hoạt động của dự án.
- Hệ thống điện lưới, đường giao thông thuận lợi cho hoạt động của dự án.

## **CHƯƠNG III**

### **MỤC TIÊU ĐẦU TƯ XÂY DỰNG**

#### **1. Mục tiêu của dự án**

Xưởng gia công sản xuất kinh doanh phụ kiện giày dép da được đầu tư với mục tiêu phục vụ thị trường sản xuất giày dép trong và ngoài nước; tạo thêm việc làm cho lao động địa phương, tăng thêm nguồn thu cho Công ty, đóng góp vào ngân sách địa phương, góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội trên địa bàn. Đồng thời, Công ty cũng thực hiện nghiêm túc các nội dung, quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường có liên quan trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đảm bảo phát triển kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường.

- Công suất hoạt động: Năm thứ nhất đạt 70% công suất thiết kế; năm thứ 2 đạt 80% công suất thiết kế; năm thứ 3 đạt 90% công suất thiết kế; năm thứ 4 trở đi đạt 100% công suất.

**2. Công suất dự án:** Sản xuất tám lót giày công suất 2 triệu sản phẩm/năm.

#### **3. Hình thức đầu tư:**

- Đầu tư trang thiết bị để đáp ứng nhu cầu dự án
- Chủ đầu tư trực tiếp đầu tư quản lý, khai thác theo đúng pháp luật hiện hành
- Nguồn vốn đầu tư của dự án: Vốn tự có của Công ty và các nguồn vốn khác.

#### **4. Loại công trình**

+ Nhà kiên cố và bán kiên cố ( từ 1÷2 tầng)

## CHƯƠNG V

### VỊ TRÍ, ĐỊA ĐIỂM KHU ĐẤT DỰ ÁN

#### 1. Tên công trình :

“Dự án đầu tư cải tạo Xưởng gia công sản xuất kinh doanh phụ kiện giày dép da”

#### 2. Địa điểm xây dựng :

Dự án đầu tư Xưởng gia công sản xuất kinh doanh phụ kiện giày dép da tại thửa đất số 1299 tờ bản đồ số 12 tại phố Me, thị trấn Me, huyện Gia Viễn, thành phố Ninh Bình với tổng diện tích thửa đất là 1177 m<sup>2</sup>.

Phạm vi, ranh giới:

- Phía Bắc: Giáp với đường tỉnh lộ ĐT477B.
- Phía Nam: Giáp với núi đá.
- Phía Đông và phía Tây: Giáp với khu đất liền kề.

#### 3. Hình thức thuê đất:

Thời gian thuê đất : dự kiến 10 năm.

Hình thức thuê: trả tiền hàng năm.

#### 4. Đặc điểm khu đất:

Địa hình khu vực thực hiện dự án tương đối bằng phẳng.

#### 5. Điều kiện tự nhiên:

- Địa chất: Căn cứ vào hồ sơ địa chất của các công trình lân cận.
- Khí hậu thủy văn: Theo niên giám thống kê năm 2021 của tỉnh Ninh Bình
- Điều kiện tự nhiên tại Ninh Bình: Nằm trong vùng Đồng bằng Bắc Bộ nên chịu ảnh hưởng của khí hậu nhiệt đới gió mùa.

##### a. Về Khí hậu:

Khu vực dự án thuộc Thị trấn Me, huyện Gia Viễn, nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa (nóng ẩm, mưa nhiều) thuộc khu vực đồng bằng Bắc Bộ. Hàng năm, chia làm 04 mùa rõ rệt (xuân, hạ, thu, đông).

**Nhiệt độ:** Chịu ảnh hưởng khí hậu vùng đồng bằng Bắc Bộ. Nhiệt độ trung bình năm khá cao và đồng đều, nhiệt độ trung bình 24,7°C. Mùa lạnh vào khoảng cuối tháng tháng 11 đến giữa tháng 3. Số ngày lạnh khoảng 50 - 60 ngày. Tháng lạnh nhất thường là tháng 1.

#### Bảng 1: Nhiệt độ không khí trung bình các tháng trong năm (Trạm Ninh Bình)

Đơn vị tính: °C

	2016	2017	2018	2019	2020



<b>Bình quân năm - Average</b>	<b>24,4</b>	<b>24,5</b>	<b>24,5</b>	<b>25,4</b>	<b>25,0</b>
Tháng 1 - Jan.	16,9	19,3	17,6	17,9	19,5
Tháng 2 - Feb.	16,1	19,5	16,8	22,1	19,6
Tháng 3 - Mar.	19,4	21,2	21,6	22,1	22,6
Tháng 4 - Apr.	24,5	24,5	23,3	26,9	22,2
Tháng 5 - May.	27,9	27,1	28,5	27,7	29,3
Tháng 6 - Jun.	30,2	29,9	30,4	31,4	31,4
Tháng 7 - Jul.	29,9	28,9	29,3	30,9	31,0
Tháng 8 - Aug.	29,1	29,2	28,4	29,2	29,0
Tháng 9 - Sep.	28,3	28,8	28,3	28,6	28,9
Tháng 10 - Oct.	27,1	25,2	25,7	25,9	24,4
Tháng 11 -Nov.	22,7	22,1	24,0	22,9	23,4
Tháng 12 -Dec.	20,6	17,7	19,5	19,3	18,3

(Nguồn: Theo niên giám thống kê của tỉnh Ninh Bình)

**Độ ẩm không khí:** Độ ẩm của không khí trung bình là 82,3%. Tổng số giờ nắng trong năm lớn hơn 1.500 giờ.

**Bảng 2: Độ ẩm không khí trung bình các tháng trong năm (Trạm Ninh Bình)**

ĐVT: %

	<b>2016</b>	<b>2017</b>	<b>2018</b>	<b>2019</b>	<b>2020</b>
<b>Trung bình năm - Average</b>	<b>82,8</b>	<b>83,3</b>	<b>84,1</b>	<b>82,8</b>	<b>80,2</b>
Tháng 1 - Jan.	87	85	86	86	86
Tháng 2 - Feb.	74	78	81	89	85
Tháng 3 - Mar.	89	89	88	91	90
Tháng 4 - Apr.	90	85	88	89	84
Tháng 5 - May.	85	83	85	87	80
Tháng 6 - Jun.	79	82	77	75	70
Tháng 7 - Jul.	81	84	83	75	76
Tháng 8 - Aug.	85	85	88	84	84

Tháng 9 - Sep.	84	88	83	78	83
Tháng 10 - Oct.	81	84	82	83	76
Tháng 11 - Nov.	81	79	82	81	75
Tháng 12 - Dec.	77	77	86	76	73

**Bảng 4: Số giờ nắng các tháng trong năm (Trạm Ninh Bình)**

DVT - Unit: Giờ - Hr.

	2016	2017	2018	2019	2020
<b>Tổng số giờ nắng - Total sunshine duration</b>	<b>1.406,9</b>	<b>1.168,9</b>	<b>1.424,1</b>	<b>1.491,1</b>	<b>1.503,1</b>
Tháng 1 - Jan.	34,2	47,1	26,9	24,1	70,0
Tháng 2 - Feb.	104,6	71,6	42,8	87,7	55,6
Tháng 3 - Mar.	24,6	31,5	79,3	43,1	38,9
Tháng 4 - Apr.	58,2	109,1	83,7	97,7	51,0
Tháng 5 - May.	166,7	160,6	245,5	124,6	201,8
Tháng 6 - Jun.	228,0	149,1	177,4	201,6	264,1
Tháng 7 - Jul.	197,1	101,4	123,8	165,1	249,7
Tháng 8 - Aug.	146,9	124,5	103,2	137,0	155,4
Tháng 9 - Sep.	113,0	148,6	160,9	195,5	139,1
Tháng 10 - Oct.	143,2	92,7	143,1	144,7	86,7
Tháng 11 - Nov.	98,4	64,7	136,9	123,3	118,4
Tháng 12 - Dec.	92,0	68,0	100,6	146,7	72,4

(Nguồn: Theo niên giám thống kê của tỉnh Ninh Bình)

**Chế độ gió:** Khu vực dự án có chung khí hậu của huyện Gia Viễn chịu ảnh hưởng của chế độ nhiệt đới ẩm, gió mùa nội chí tuyến. Mùa nóng bắt đầu từ tháng 5 đến tháng 10, mùa lạnh bắt đầu từ tháng 11 đến tháng 4 hàng năm. Hướng gió chủ đạo:

Từ tháng 4 đến tháng 8: Gió Đông Nam

Từ tháng 11 đến tháng 3: Gió Bắc và Đông Bắc.

**Lượng mưa:** Lượng mưa trung bình từ năm 2016- năm 2020 là 1729 mm. Mưa tập trung chủ yếu vào mùa hạ từ tháng 5 đến tháng 11, trung bình trên 100mm/tháng.

Trong mùa mưa, lượng mưa chiếm trên 80% tổng lượng mưa cả năm. Tháng 8 - 9 có lượng mưa lớn nhất trong năm (trung bình 300 - 500mm). Vào mùa đông, lượng mưa chiếm khoảng 10 - 20% tổng lượng mưa, chủ yếu là dạng mưa nhỏ, mưa phùn. Mưa phùn thường xảy ra vào nửa sau mùa đông và kéo dài nhiều ngày duy trì một tình trạng ẩm ướt thường xuyên.

**Bảng 3: Lượng mưa các tháng trong năm (Trạm Ninh Bình)**

ĐVT: mm

	2016	2017	2018	2019	2020
<b>Tổng lượng mưa - Total rainfall</b>	<b>1.832,0</b>	<b>1.947,9</b>	<b>1.945,9</b>	<b>1.376,8</b>	<b>1.542,6</b>
Tháng 1 - Jan.	166,2	115,1	22,5	12,0	127,3
Tháng 2 - Feb.	6,3	11,8	8,3	24,6	14,8
Tháng 3 - Mar.	39,4	91,6	27,8	40,4	67,7
Tháng 4 - Apr.	104,2	67,6	85,8	50,0	37,7
Tháng 5 - May.	119,3	71,5	177,0	296,6	50,7
Tháng 6 - Jun.	121,5	217,7	98,9	45,1	103,7
Tháng 7 - Jul.	415,0	269,0	524,3	129,5	203,4
Tháng 8 - Aug.	497,4	235,1	438,0	333,3	362,7
Tháng 9 - Sep.	198,0	322,3	169,9	124,4	145,2
Tháng 10 - Oct.	68,3	472,9	306,5	261,4	319,3
Tháng 11 - Nov.	20,2	43,7	19,4	46,2	97,9
Tháng 12 - Dec.	76,2	29,6	67,5	13,3	12,2

(Nguồn: Theo niên giám thống kê của tỉnh Ninh Bình)

**Bão:** Thường xuất hiện vào tháng 7, 8, 9 gây mưa to gió lớn, lũ lụt

Do lượng mưa lớn, độ ẩm không khí cao nên phải xây dựng hệ thống thoát nước tốt thường xuyên vệ sinh đảm bảo khả năng tiêu nước.

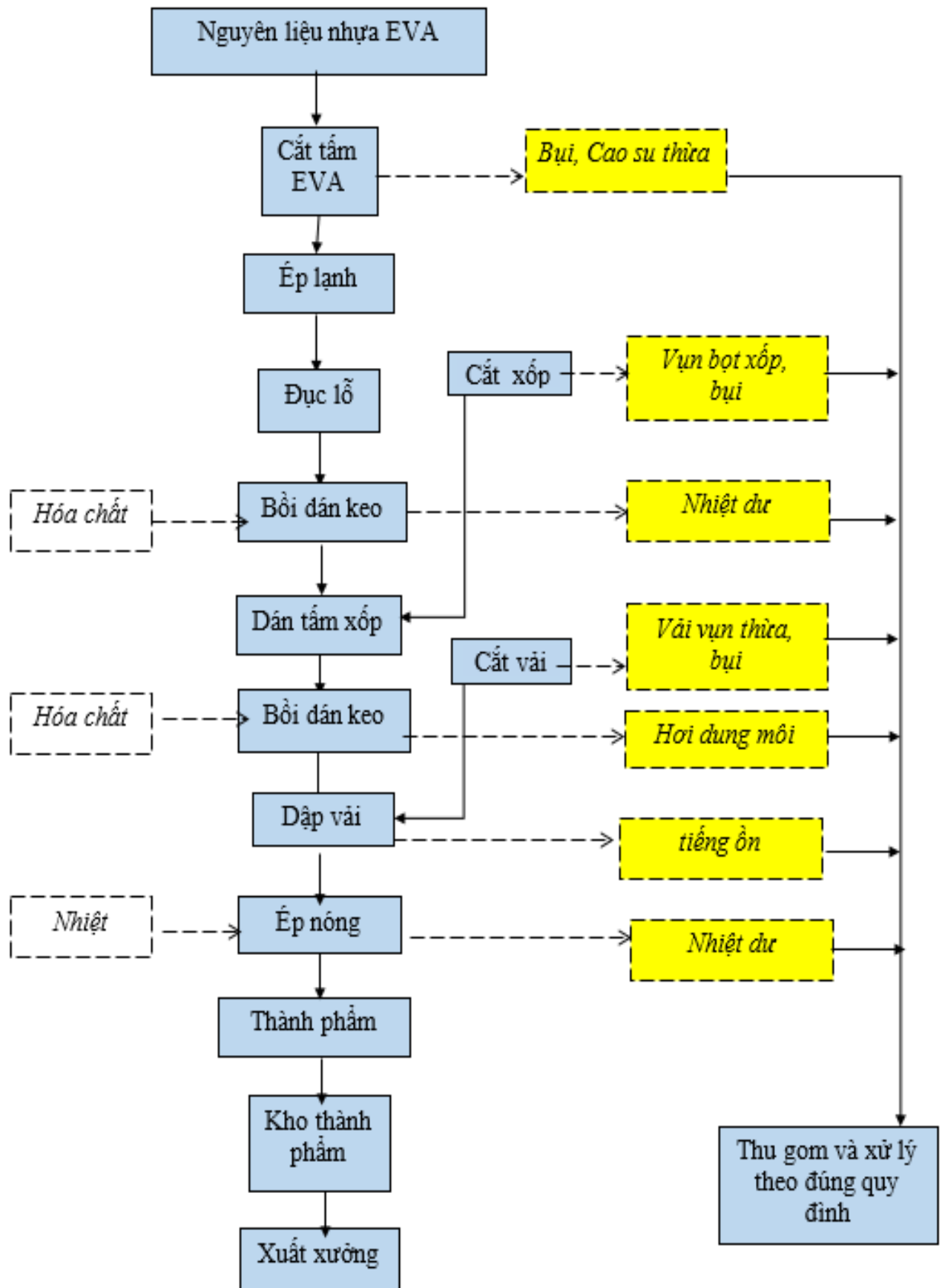
## **CHƯƠNG VI**

### **QUY TRÌNH QUẢN LÝ SẢN XUẤT PHỤ KIỆN GIÀY DÉP**

#### **1. Sơ đồ quy trình sản xuất của dự án**

Quy trình sản xuất của dự án xưởng gia công phụ kiện giày da được tổ chức theo quy trình khép kín, đồng bộ, mức độ tự động hóa cao, nhằm giảm thiểu chi phí sản xuất và nâng cao năng suất lao động của công nhân. Dây chuyền công nghệ sản xuất được sử dụng tại nhà máy thuộc công nghệ tiên tiến, hiện đại và đồng bộ, đều đang được sử dụng hiệu quả và rộng rãi. Dưới đây là sơ đồ quy trình sản xuất của dự án:

➤ Quy trình sản xuất



Hình 1: Sơ đồ dây chuyền công nghệ sản xuất của dự án

### ➤ **Thuyết minh quy trình**

Nguyên liệu đầu vào của quy trình sản xuất tấm lót giày là loại tấm EVA, PU, TPE, vải các loại,...hoặc là các bán thành phẩm được các đối tác gia công ở ngoài. Sau đó sẽ được kiểm tra và đưa vào công đoạn sản xuất:

**Chặt, cắt:** Đối với mỗi loại lót giày theo mẫu khác nhau sẽ tiến hành chặt theo mẫu quy định theo từng lô hàng. Quá trình chặt chặt được tiến hành bằng máy đã cài đặt sẵn.

Tại đây nguyên liệu như tấm EVA, vải, mút xốp các loại sẽ được tiến hành cắt tùy theo thiết kế về hình dáng, kích thước của vật liệu trước khi bồi dán.

Quá trình cắt làm phát sinh bụi và rìa nguyên liệu, lượng bụi phát sinh tại quá trình này không cao. Rìa nguyên liệu dư thừa được thu gom vào bao chứa, hàng ngày công nhân sẽ chuyển về kho lưu trữ của công ty trước khi chuyển giao cho đơn vị có chức năng thu gom và xử lý theo quy định.

**Ép lạnh:** Tấm EVA sau khi cắt sẽ chuyển sang ép lạnh. Máy ép không cần gia nhiệt do đó không phát sinh chất thải trong quá trình này

**Đục lỗ:** Tấm EVA tiếp tục qua máy đục lỗ để đục các lỗ thoát khí

**Bồi dán keo:** Nguyên vật liệu sau khi chuẩn bị xong được công nhân cho từng lớp đi qua máy bồi keo rồi dán lớp xốp lên phần EVA đã được đục lỗ (đã được lăn qua một lớp mặt keo), tiếp tục dán lớp vải vào ta được bán thành phẩm.

Quá trình này phát sinh hơi keo. Tuy nhiên, loại keo mà Công ty sử dụng là keo gốc nước nên công đoạn này không cần lắp đặt hệ thống thu gom, xử lý hơi keo mà Công ty áp dụng biện pháp thông thoáng nhà xưởng...

**Ép nóng:** Bán thành phẩm sau khi bồi dán được chuyển sang máy ép nóng ở nhiệt độ  $T = 118^{\circ}\text{C} (+/-4^{\circ}\text{C})$  để ép dính các lớp vào nhau thành hình lót giày. Công đoạn ép nóng sẽ làm phát sinh mùi và nhiệt dư thừa do ép ở nhiệt độ cao. Tuy nhiên nhà xưởng được thiết kế thông thoáng và bố trí các quạt hút gió dọc theo nhà xưởng nên không làm ảnh hưởng đến quá trình làm việc của công nhân viên.

**Thành hình:** Các tấm thành hình lót giày được đưa vào máy chặt để chặt thành lót giày thành phẩm. Quá trình này phát sinh rìa nguyên liệu. Rìa nguyên liệu dư thừa được thu gom vào bao chứa và lưu trữ tại kho CTR của công ty trước khi chuyển giao cho đơn vị xử lý.

Công đoạn chỉnh lý bao gồm việc hút bụi, cắt ba via dư.

Sau khi hoàn tất quy trình sản xuất tấm lót giày sẽ được nhập kho và chờ xuất hàng cho nhà sản xuất.

Trên đây là dây chuyền sản xuất tấm lót giày da cơ bản. Ngoài ra sau này công ty có điều kiện đầu tư dây chuyền sản xuất tự động từ hệ thống giám sát, quản lý và điều hành sản xuất đến quản lý băng tải hàng, kiểm soát sản phẩm...đều tự động hóa.

## CHƯƠNG VII: TỔ CHỨC SẢN XUẤT VÀ BỐ TRÍ LAO ĐỘNG

### 1. Phương án quản lý.

#### 1.1 Nguyên tắc chung.

Hệ thống tổ chức quản lý của công trình phải đáp ứng được các yêu cầu sau:

- Tổ chức hoạt động một cách hiệu quả, ổn định và nâng cao chất lượng quản lý, giảm chi phí để nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường.

- Tổ chức marketing tốt, có kế hoạch tiếp cận các doanh nghiệp đang có nhu cầu đầu tư tại tỉnh.

- Không ngừng nâng cao đời sống cán bộ nhân viên, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với địa phương và nhà nước.

#### 1.2 Chế độ làm việc.

- Số ngày làm việc: 300 ngày.

- Số ca làm việc: 02 ca/8h/ngày.

- Mức thù lao bình quân áp dụng cho cán bộ công nhân viên của dự án cố gắng đáp ứng bằng và cao hơn mức bình quân chung của địa phương, trung bình khoảng 6 triệu đồng/tháng.

### 2. Bố trí sử dụng lao động:

STT	Bộ phận	Số người	Ghi chú
<i>I</i>	<i>Khối Văn phòng</i>		
1	Ban giám đốc	1	Đại học
2	Tổ chức hành chính	1	Đại học, cao đẳng
3	Kế toán	1	Đại học, cao đẳng
4	Kế hoạch kinh doanh	1	Đại học, cao đẳng
5	Nhân viên môi trường/PCCC	1	Đại học, cao đẳng
<i>II</i>	<i>Khối sản xuất</i>		
1	Quản đốc	1	Đại học, cao đẳng
2	Bảo vệ	1	Lao động phổ thông qua đào tạo
3	Vệ sinh	1	Lao động phổ thông qua đào tạo
4	Công nhân	42	Lao động phổ thông qua đào tạo



STT	Bộ phận	Số người	Ghi chú
	Tổng cộng	50	

### 3. Kế hoạch tuyển dụng và đào tạo:

+ Đối tượng tuyển dụng: Tất cả lao động được tuyển chọn, sử dụng phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam. Các lao động trực tiếp sản xuất sẽ được lấy từ địa phương và các vùng lân cận.

+ Quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động được bảo đảm bằng hợp đồng lao động ký kết giữa từng người lao động với Giám đốc. Thỏa ước lao động tập thể ký kết giữa đại diện tập thể lao động với Giám đốc và phù hợp với các quy định của pháp luật Việt Nam về lao động.

#### - Chương trình sản xuất

+ Doanh nghiệp tổ chức lao động theo ca, mỗi ca làm việc 8 giờ/ca làm việc. Xưởng sản xuất làm việc 1 ca/ngày, từ 8h00 đến 17h00 hàng ngày. Thời gian làm việc từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần và nghỉ ngày chủ nhật. Những đợt cao điểm khối lượng đơn hàng nhiều, Công ty bố trí làm việc 2 ca/ngày: ca sáng từ 8h00 đến 17h00 và ca đêm từ 21h00 đến 6h00. Cán bộ và công nhân viên được nghỉ luân phiên theo kế hoạch của Doanh nghiệp và thỏa thuận với người lao động nếu có nhu cầu làm việc thêm ngoài giờ quy định, Doanh nghiệp sẽ đảm bảo thực hiện chế độ tiền lương tăng thêm theo đúng quy định của nhà nước.

## CHƯƠNG VII

### ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

#### 1. Cơ sở pháp lý:

- Căn cứ Luật bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23/6/2014 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về việc quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;
- Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
- Các tiêu chuẩn về môi trường nhà nước hiện hành:
  - + QCVN 05/2013/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh.
  - + QCVN 19/2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ.
  - + QCVN 08-MT:2015/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt.
  - + QCVN 09-MT:2015/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước dưới đất.

#### 2. Tác động môi trường và phương án xử lý:

Mục đích của việc đánh giá tác động môi trường là dự báo và đánh giá những tác động, ảnh hưởng từ xây dựng đến môi trường xung quanh, từ đó tìm ra các giải pháp thích hợp nhằm làm giảm thiểu các tác động đó đến môi trường.

##### 2.1. Trong quá trình xây dựng:

Công ty TNHH Phong Việt Việt Nam đã thuê lại đất và các tài sản khác gắn liền với đất bao gồm: nhà xưởng, kho bãi và các hạng mục phụ trợ khác gắn liền với đất. Do khu vực thực hiện dự án đã hoàn thiện các hạng mục xây dựng nên hoạt động chủ yếu của dự án là lắp đặt máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất, vì vậy các tác động đến môi trường xung quanh ở giai đoạn này là rất nhỏ.

##### 2.2. Trong quá trình hoạt động của dự án.

Do hoạt động của dự án có thể có tác động đến môi trường xung quanh nên việc thiết kế lắp đặt thiết bị xử lý chất thải sẽ được tiến hành tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường nhằm hạn chế tối đa những tác động đó tới môi trường xung quanh và tới sức khỏe con người.

\* Nước thải sinh hoạt: Nước thải sinh hoạt của dự án ước tính khoảng 3m<sup>3</sup>/ngày đêm. Quá trình không mang theo hóa chất do vậy ít ảnh hưởng tới môi trường bên ngoài.

\* Không khí: Trong quá trình sản xuất, bụi khí thải phát sinh từ quá trình dập, cắt nguyên liệu, do đó dễ giảm thiểu tác động đến môi trường trong và ngoài nhà xưởng cũng như không làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, công ty đã có những biện pháp xử lý, giảm thiểu tối đa khí và mùi của quá trình sản xuất.

- Bố trí các hệ thống thông gió cục bộ tại tất cả các vị trí làm việc của công nhân. Để nâng chất lượng môi trường nhằm đảm bảo sức khỏe cho người lao động, đồng thời hạn chế ảnh hưởng tới tác động môi trường xung quanh, một số giải pháp kỹ thuật được thực hiện.

\* Tiếng ồn: Tiếng ồn chủ yếu là ở dây chuyền sản xuất: trong quá trình sản xuất, tiếng ồn phát sinh do hoạt động của các thiết bị, máy móc của dây chuyền sản xuất như các máy dập, máy cắt, băng truyền, máy nén khí. Mặc dù nhà máy sử dụng dây truyền công nghệ đồng bộ và tiên tiến nhưng vẫn sẽ phát sinh ra tiếng ồn với tần số cao ở các vị trí như máy cắt, băng truyền, máy nén khí có thể lên tới 70 – 80 dBA.

- Biện pháp chống ồn hữu nhiệt nhất là cách ly bằng các không gian kín hoặc che chắn bằng các vật liệu cách âm. Tuy nhiên để hạn chế tối đa, dự án đã có phương án trồng cây xanh khu vực dự án, vừa tạo cảnh quan vừa hạn chế cường độ âm thanh.

\* Chất thải rắn:

- Đối với CTR từ quá trình sản xuất chủ yếu là phế liệu giày da như các loại vải, tấm EVA dư thừa,... Các loại này sẽ được tập kết tại kho của công ty và định kỳ được đơn vị có chức năng đến thu gom đưa đi xử lý theo quy định. Công ty TNHH Phong Việt Việt Nam đã ký hợp đồng với Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Quý Hòa về việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải công nghiệp (phế liệu giày da) ngày 01 tháng 06 năm 2021.

- Các chất thải rắn trong sinh hoạt: Công ty phối hợp với đơn vị môi trường địa phương tới thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt đúng theo quy định của Nhà nước. Tần suất thu gom 1-2 lần/ngày vào cuối mỗi ca làm việc.

Các giải pháp giảm thiểu tác động đến môi trường:

Nhằm bảo vệ môi trường xung quanh, cũng như môi trường làm việc của nhà xưởng, công ty sẽ áp dụng và thực hiện nghiêm ngặt những biện pháp sau đây:

- Rác và chất thải sẽ được thu gom và xử lý sau đó sẽ chuyển cho đơn vị vệ sinh trong khu vực đưa đi xử lý theo đúng quy định.

- Hệ thống tường rào xung quanh và bố trí cây xanh và xưởng sản xuất khép kín cho phép giảm độ ồn, khí thải và bụi ra môi trường xung quanh.

- Hệ thống xử lý nước thải được kiểm tra và xử lý theo thiết kế đơn vị thiết kế thi công xây lắp công trình. Công ty sẽ tiến hành lọc các tạp chất hoặc hóa chất thông qua hệ thống công nghệ trước khi thải ra hệ thống thoát nước chung.

- Chống nóng:

Thường xuyên bảo dưỡng thiết bị máy móc, đặc biệt là hệ thống ở các thiết bị có phát sinh nhiệt để hạn chế tối đa lượng nhiệt thất thoát ra bên ngoài.

Ngoài ra, Công ty áp dụng phương pháp thông thoáng nhà xưởng tự nhiên, lợi dụng sự chênh lệch về nhiệt độ, áp suất và gió giữa bên ngoài và bên trong nhà xưởng để điều hòa, trao đổi không khí giữa bên trong và bên ngoài nhà xưởng, nhằm cải thiện điều kiện làm việc của công nhân tại các phân xưởng sản xuất giúp giảm nhanh nồng độ các chất ô nhiễm trong khu vực sản xuất.

### **3. Phòng chống cháy nổ:**

Việc đảm bảo an ninh trật tự an toàn nói chung và an toàn phòng cháy chữa cháy nói riêng cho cửa hàng là vấn đề hết sức cấp thiết và quan trọng mang tính bắt buộc nhằm đảm bảo an toàn về tính mạng con người, bảo vệ tài sản Công ty, giữ gìn an ninh trật tự chung trên địa bàn tỉnh và thực hiện tiêu chuẩn, quy phạm về an toàn của Nhà nước.

#### *3.1 Phòng cháy chữa cháy.*

Thành lập đội phòng chống cháy. Trang bị các phương tiện PCCC như bình chữa cháy, bể nước dự trữ chống cháy... xây dựng nội quy PCCC.

Các loại nhiên liệu dễ cháy được bảo quản, cất chứa xa nơi các nguồn dễ gây cháy nổ như nhà bếp, trạm biến điện...

Lắp đặt hệ thống chống sét tại các điểm cao nhất của nhà xưởng như nóc nhà, ống khói lò đốt.

Công nhân hoặc cán bộ vận hành sẽ được huấn luyện và thực hành thao tác đúng cách khi có sự cố và luôn luôn có mặt tại vị trí của mình, thao tác và kiểm tra, vận hành đúng kỹ thuật.

Tiến hành sửa chữa định kỳ. Trong trường hợp có sự cố công nhân vận hành sẽ được hướng dẫn và xử lý theo đúng quy tắc an toàn.

Tổ chức thường xuyên các đợt tập dượt chữa cháy cho công nhân.

\* Hệ thống các bình chữa cháy xách tay:

Thiết bị chữa cháy ban đầu được đặt tại một số điểm trong khu vực sản xuất, kho chứa,...gồm hai loại: Bình chữa cháy bằng khí CO<sub>2</sub>, bình bột chữa cháy

Tác dụng chữa cháy của khí CO<sub>2</sub>: Làm giảm nồng độ oxy trong không khí xuống dưới nồng độ duy trì sự cháy, đồng thời khí CO<sub>2</sub> ở dạng tuyết than khí cũng có tác dụng làm lạnh chất cháy.

Sử dụng khí CO<sub>2</sub> để chữa cháy đám cháy thiết bị điện có điện áp dưới 1000V, chất rắn, xăng dầu.

+ Bình bột chữa cháy:

Bột chữa cháy là chất không độc, không dẫn điện, có hiệu quả chữa cháy cao nên được sử dụng rộng rãi để chữa cháy các đám cháy chất rắn, lỏng, khí, thiết bị điện.

Khi có cháy xảy ra, xách bình bột đến đám cháy, lắc bình vài lần cho bột tơi xốp, Tay trái cầm vòi phun hướng vào gốc lửa, tay phải giật chốt hóm và búp van mở vệt, bột sẽ phun ra dập tắt đám cháy.

Các mạng lưới điện cũng sẽ được nối với các bộ ngắt tự động và được kiểm soát bằng một hệ thống tự động. Bên cạnh đó các thiết bị báo cháy và chống cháy sẽ được lắp đặt tại các khu vực của dự án.

Việc thiết kế và lắp đặt thiết bị PCCC phải tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước ban hành về PCCC. Các cán bộ nhân viên của công ty sẽ được hướng dẫn sử dụng các thiết bị PCCC.

### *3.2 Phương án an toàn hóa chất*

Các biện pháp sau sẽ được áp dụng:

- Toàn bộ vỏ thùng, phi... đựng keo và hóa chất xử lý sẽ được trả lại nhà cung cấp;

- Xây dựng kho riêng để chứa đựng các hóa chất (kho này được bố trí trong xưởng sản xuất tại một vị trí riêng biệt và được ngăn cách với các khu vực xung quanh). Mỗi loại hóa chất sẽ được xếp riêng từng loại để dễ kiểm soát;

- Bảo quản hóa chất theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất về nhiệt độ, độ ẩm và các yếu tố khác có liên quan;

- Nghiêm cấm những người không có nhiệm vụ đến gần hoặc vào khu vực đựng hóa chất;

- Lập sổ theo dõi tình hình quản lý và sử dụng hóa chất trong nhà máy;
- Thực hiện các quy định khác theo đúng Luật An toàn Hóa chất.

### *3.3. Phương án về an toàn lao động.*

Hoạt động của dự án sẽ không gây ra các yếu tố nghiêm trọng về an toàn lao động đối với người lao động. Tuy nhiên, toàn bộ cán bộ công nhân viên trong Công ty tại các khu vực của dự án sẽ được học và tập huấn về an toàn lao động công nghiệp. Ngoại trừ nhân viên văn phòng, toàn bộ công nhân viên của công ty sẽ được trang bị đầy đủ quần áo đồng phục. Trang bị đồng phục sẽ được phát định kỳ cho nhân viên mỗi năm 01 lần. Công ty cũng sẽ trang bị cho người lao động đầy đủ các trang thiết bị đảm bảo vệ sinh công nghiệp, an toàn lao động và giảm độc hại.

*3.4 Hệ thống an ninh:* Được trang bị các hệ thống camera ở khu trung tâm, nhà để xe... những vị trí quan trọng hay xảy ra trộm cắp.

## CHƯƠNG VIII

### KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Qua việc phân tích đánh giá trên thấy việc đầu tư xưởng gia công sản xuất kinh doanh phụ kiện giày dép da tại phố Me, thị trấn Me, huyện Gia Viễn là phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường. Vậy Nhà đầu tư: Công ty TNHH Phong Việt Việt Nam kính đề nghị UBND huyện Gia Viễn, các Sở, ngành có chức năng liên quan xem xét chấp thuận cho nhà đầu tư được thực hiện dự án nêu trên tại phố Me, thị trấn Me, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình để dự án sớm triển khai thực hiện và đi vào hoạt động.

Để dự án thực hiện theo đúng kế hoạch, kính đề nghị:

- UBND tỉnh và các Sở, ngành chấp thuận cho Công ty được thực hiện Dự án đầu tư xây dựng xưởng gia công sản xuất kinh doanh phụ kiện giày dép da tại phố Me, thị trấn Me, huyện Gia Viễn.

- Được hưởng các ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là toàn bộ nội dung dự án, kính đề nghị UBND tỉnh và các Sở, ngành có liên quan xem xét chấp thuận.

**CÔNG TY TNHH PHONG VIỆT**



GIÁM ĐỐC  
*Mai Công Tài*